TÒA ÁN NHÂN DÂN **Q. THANH KHÊ – TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2018/HS-ST
Ngày: 09/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Bảo Huyền Trân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Phước

2. Ông Nguyễn Văn Tuân

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Quyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2018/QĐXXST–HS ngày 24 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

1. ĐINH VĂN P, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh năm 1997 tại thành phố Đà Nẵng.

Nơi cư trú: Tổ A, phường B, quận C, TP. Đà Nẵng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 08/12.

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông.

Con ông: Đinh Văn A (sinh năm: 1974) và bà Đào Thị B (sinh năm 1976). Gia đình có ba anh em, bị can là con thứ nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/5/2018. Có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN MẠNH D, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh năm 1997 tại thành phố Đà Nẵng.

Nơi cư trú: Tổ B, phường C, quận D, TP. Đà Nẵng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 06/12.

Nghề nghiệp: Công nhân.

Con ông: Nguyễn Văn V (sinh năm: 1965) và bà Huỳnh Thị N (sinh năm 1964). Gia đình có ba anh em, bị can là con thứ nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 13/8/2018. Có mặt tại phiên tòa.

3. HUỲNH VĂN T, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh năm 1995 tại thành phố Đà Nẵng.

Nơi ĐKNKTT: Tổ C, phường D, quận E, TP. Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: Số nhà A đường B, phường C, quận D, TP Đà Nẵng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 06/12.

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông.

Con ông: Huỳnh Văn T (sinh năm: 1964) và bà Nguyễn Thị M (sinh năm 1964). Gia đình có hai anh em, bị can là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bắt tạm giam ngày 13/8/2018. Có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1964, địa chỉ: Số nhà A đường B, phường C, quận D, TP Đà Nẵng. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 17h00’ ngày 21/05/2018, tại khu vực phía trước nhà bà Hồ Thị X ở tổ A, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang Đinh Văn P, Nguyễn Mạnh D và Huỳnh Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. P hiện, thu giữ phía dưới đất, bên trái nhà bà Hồ Thị X có 01 hộp giấy màu trắng kích thước 9,5 x 17cm bên trong có 01 gói nylong chứa tinh thể màu trắng theo P, D và T khai là ma tuý đá, được niêm phong ký hiệu G1.

* Vật chứng, tài sản thu giữ:

- 01 hộp màu trắng có kích thước 9,5x17cm, có hiệu Oppo;

- Mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 87/GĐ-MT ngày 25/5/2018 có đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

+ Thu của Đinh Văn P:

- 01 điện thoại di động hiệu Itel màu đen, loại bàn phím, số imei: 354083091383404, sim số 0905352443 của P, dùng liên lạc cá nhân.

- Số tiền 90.000 đồng, là tiền của P.

- 01 bình nhựa bên trên gắn một nỏ thủy tinh, một ống hút bằng nhựa và 01 nỏ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy.

- 01 bật lửa của P dùng để sử dụng ma túy.

+ Thu của Huỳnh Văn T:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen, imei: 357342080496859, số sim 0934946931 của T, dùng liên lạc cá nhân.

- 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave anpha màu bạc biển kiểm soát 43D1-361.10 do bà Nguyễn Thị M đứng tên chủ sở hữu.

+ Thu của Nguyễn Mạnh D:

- Số tiền 200.000 đồng, là tiền của D.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, loại bàn phím, imei: 3598530417670318, số sim 0932595738 của D, dùng liên lạc cá nhân.

* Lúc 18h30’ ngày 21/05/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê kiểm tra xe hiệu Honda Wave biển kiểm soát 43D1-361.10 thu giữ tại hiện trường của Huỳnh Văn T thì không thu giữ gì bên trong xe.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 12h30’ ngày 21/05/2018, Đinh Văn P, Nguyễn Mạnh D, Huỳnh Văn T ngồi uống cà phê cùng nhau thì nói chuyện thống nhất với nhau là mua ma tuý đá về cùng sử dụng. Sau đó, P đi ăn gần đó thì D đến góp 100.000 đồng để mua ma tuý đá, còn T nói mua ma túy đá về rồi góp sau, P bỏ thêm vào 400.000đ rồi mượn xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số: 43D1-361.10 của T đi đến quán game bắn cá trên đường Yên Khê 2, thành phố Đà Nẵng gặp và mua của một nam thanh niên đang chơi game tên Nhỏ (không rõ lai lịch, địa chỉ) 01 gói ma tuý đá với giá 500.000đ. Nhỏ giao ma túy đá cùng dụng cụ sử dụng ma túy gồm hai nỏ thủy tinh được đựng trong một hộp giấy màu trắng có hiệu Oppo cho P. P quay về lại quán cà phê chở T đến trước nhà bà Hồ Thị X, tổ A, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng để sử dụng ma tuý. Một lúc sau thì D đến, P lấy một ít ma tuý và dụng cụ sử dụng ma túy ra để sử dụng trái phép, số ma tuý còn lại P cất vào trong hộp giấy màu trắng, để dưới đất gần vị trí ngồi thì bị Cơ quan Cảnh sát Công an quận Thanh Khê bắt quả tang.

Qua thử nước tiểu của Đinh Văn P, Huỳnh Văn T, Nguyễn Mạnh D đều dương tính với ma tuý tổng hợp.

Quá trình điều tra, Đinh Văn P, Huỳnh Văn T, Nguyễn Mạnh D khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Đối với Đinh Văn P, Nguyễn Mạnh D và Huỳnh Văn T còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với đối tượng tên Nhỏ (không rõ lai lịch, địa chỉ) là người bán ma túy cho P, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 100/CT-VKSTK ngày 04/9/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Đinh Văn P, Nguyễn Mạnh D, Huỳnh Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị HĐXX căn cứ vào tính chất vụ án, nhân thân, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Đinh Văn P, Nguyễn Mạnh D và Huỳnh Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Đinh Văn P mức án từ 24 (*hai mươi bốn*) tháng đến 30 *(ba mươi)* tháng tù.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh D mức án từ 18 *(mười tám)* tháng đến 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T mức án từ 18 *(mười tám)* tháng đến 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý theo qui định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát quận Thanh Khê, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo Đinh Văn P, Nguyễn Mạnh D và Huỳnh Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút

ngày 21/5/2018, Đinh Văn P, Nguyễn Mạnh D và Huỳnh Văn T thống nhất góp tiền để mua ma túy đá về cùng sử dụng. P đi mua của Nhỏ 500.000 đ được một gói ma túy đá, 02 nỏ thủy tinh. Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 21/5/2018, tại nhà bà Hồ Thị X ở tổ A, phường T, quận T, TP Đà Nẵng, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng bắt quả tang Đinh Văn P, Nguyễn Mạnh D và Huỳnh Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép nhằm mục đích cùng nhau sử dụng. Tại bản kết luận giám định số 87/GĐ-MT, ngày 25 tháng 5 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Tinh thể màu trắng trong 1 gói nilong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng tinh thể G1: 1,400 gam. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Là những thanh niên có sức khỏe và có khả năng lao động bình thường, lẽ ra các bị cáo phải biết tu dưỡng, rèn luyện nhưng lại sớm đi vào con đường phạm tội, tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, D góp 100.000 đ, T sẽ góp sau, P bỏ ra 400.000 đ để bị cáo P đi mua ma túy, bị cáo P mua của Nhỏ 500.000đ được một gói ma túy đá, 02 nỏ thủy tinh. Sau khi mua ma túy về, bị cáo D và T đến, P lấy một ít ma tuý và dụng cụ sử dụng ma túy ra để sử dụng trái phép, số ma tuý còn lại bị cáo P cất vào trong hộp giấy màu trắng, để dưới đất gần vị trí ngồi thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê bắt quả tang. Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm lan tràn tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và xâm phạm sức khoẻ cũng như sự phát triển bình thường giống nòi của dân tộc, đã làm cho một bộ phận thanh thiếu niên suy đồi phẩm chất, lối sống. Đây là loại tội phạm gây nguy hại lớn, bởi đó là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tệ nạn xã hội, là mầm mống phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Chính tác hại đó mà pháp luật nghiêm cấm và nghiêm khắc trừng trị loại tội phạm này. Do đó, cần phải xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm mới có đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] *Xét hành vi phạm tội của từng bị cáo thì thấy:*

Đối với bị cáo Đinh Văn P là người khởi xướng rủ rê bị cáo D và T mua ma túy về để sử dụng nhân dịp sinh nhật mình, bị cáo P bỏ ra 400.000đ và trực tiếp đi mua ma túy. Bị cáo đóng vai trò chính trong vụ án, quá trình thực hiện tội phạm rất tích cực. Do đó, mức hình phạt của bị cáo Đinh Văn P phải cao hơn so với đồng bọn là thỏa đáng.

Đối với bị cáo Huỳnh Văn T sau khi nghe bị cáo P rủ thì thống nhất là mua ma túy về cùng sử dụng nhưng hứa góp sau, T giao xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số: 43D1-361.10 cho bị cáo P đi mua ma túy. Bị cáo Nguyễn Mạnh D góp 100.000 đ để đưa P đi mua ma túy. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức án tương xứng với hành vi mà các bị cáo gây ra để các bị cáo có điều kiện cải tạo tu dưỡng để trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] *Xét về những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo thì thấy*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Đối với bị cáo Nguyễn Mạnh D hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét cho bị cáo D.

Từ những phân tích trên, xét lời luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê về tội danh và áp dụng các điều luật cũng như đề nghị mức hình phạt là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với Đinh Văn P, Nguyễn Mạnh D và Huỳnh Văn T còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đ là có cơ sở nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Đối với đối tượng tên Nhỏ (không rõ lai lịch, địa chỉ) là người bán ma túy cho P, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với mẫu vật ma túy hoàn trả sáu giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 87/GĐ-MT ngày 25/5/2018 có đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng. Hội đồng xét xử thấy đây là vật cấm lưu hành nên cần áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu và tiêu huỷ.

- Đối với 01 hộp màu trắng có kích thước 9,5 x 17 cm, có hiệu Oppo, 01 bình nhựa bên trên gắn một nỏ thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa, 01 nỏ thủy tinh, 01 bật lửa đã qua sử dụng, Hội đồng xét xử xét thấy không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu và tiêu huỷ.

- Đối với 01 Điện thoại di động hiệu Itel màu đen, loại bàn phím, số imei 354083091383404, sim số 0905352443 là tài sản của bị cáo P, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo P.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen, imei 357342080496859, số sim 0934946931 là tài sản của bị cáo T, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo T.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, loại bàn phím, imei 3598530417670318, số sim 0932595738 là tài sản của bị cáo D, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo D.

- Đối với số tiền 290.000đ là tài sản của bị cáo P, D, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo P, D, cụ thể: Bị cáo P 90.000đ, bị cáo D 200.000đ.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave anpha màu bạc biển kiểm soát 43D1-361.10 do bà Nguyễn Thị M đứng tên chủ sở hữu. Vào sáng ngày 21/5/2018, T mượn xe 43D1-361.10 của bà M để đi công việc rồi giao cho P sử dụng đi mua ma túy, bà M không biết việc T và P sử dụng xe 43D1-361.10 làm phương tiện đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã trả lại xe 43D1-361.10 cho bà M, Hội đồng xét xử thấy phù hợp.

[7] Án phí HSST: Các bị cáo Đinh Văn P, Nguyễn Mạnh D và Huỳnh Văn T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn P, Nguyễn Mạnh D và Huỳnh Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

1. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn P 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù kể từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/5/2018.

2. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn T 21 (hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn tù kể từ ngày bắt tạm giam ngày 13/8/2018.

3. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mạnh D 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù kể từ ngày bắt tạm giam ngày 13/8/2018.

4. Về xử lý vật chứng*:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: mẫu vật ma túy hoàn trả sáu giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 87/GĐ-MT ngày 25/5/2018 có đóng dấu giáp lai

của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 hộp màu trắng có kích thước 9,5 x 17 cm, có hiệu Oppo; 01 bình nhựa bên trên gắn một nỏ thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa, 01 nỏ thủy tinh, 01 bật lửa đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo P: 01 Điện thoại di động hiệu Itel màu đen, loại bàn phím, số imei 354083091383404, sim số 0905352443 và số tiền 90.000đ (theo biên lai thu số 007084 ngày 02/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng).

- Trả lại cho bị cáo T: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen, imei 357342080496859, số sim 0934946931.

- Trả lại cho bị cáo D: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, loại bàn phím, imei 3598530417670318, số sim 0932595738 và số tiền 200.000đ (theo biên lai thu số 007084 ngày 02/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng).

(Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 10 năm 2018).

5. Án phí HSST: Các bị cáo Đinh Văn P, Nguyễn Mạnh D, Huỳnh Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện KSND quận Thanh Khê;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê;
- Viện KSND Tp Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT- Công an quận Thanh Khê;
- Cơ quan thi hành án hình sự quận Thanh Khê;
- Trại tạm giam Hòa Sơn;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Bảo Huyền Trân